

Số: /SNNMT-MTKS
V/v hướng dẫn thực hiện trình tự thủ tục đề
nghị thu hồi khoáng sản trong khu vực thi
công các hạng mục công trình của dự án
Cụm công nghiệp Na Dương 2

Lạng Sơn, ngày tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Liên danh Công ty cổ phần HT Việt Trung và Công
ty cổ phần Thép Việt Úc¹

Thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Công văn số 6637/VP-KTCN ngày 03/9/2025 về việc xác định địa điểm bãi đổ thải cho các dự án Cụm công nghiệp Na Dương 1, 2, 3; theo đó UBND tỉnh đồng ý với đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường chấp thuận chủ trương cho phép Liên danh Công ty CP HT Việt Trung và Công ty CP thép Việt Úc (Nhà đầu tư) dự án Cụm công nghiệp Na Dương 2 tự cân đối, cung cấp đất thừa của dự án cho các dự án Cụm công nghiệp Na Dương 1, 3 làm đất đắp. Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện thủ tục về khoáng sản như sau:

1. Quy định về thu hồi khoáng sản

Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025, tại điểm b khoản 1 Điều 75 quy định: “Chủ đầu tư hoặc nhà đầu tư kết hợp thu hồi khoáng sản ở khu vực thi công các hạng mục công trình của dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép thực hiện, kể cả khoáng sản nằm trong khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, khu vực dự trữ quốc gia” được xem xét cấp giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản.

Như vậy theo quy định nêu trên, Nhà đầu tư của dự án Cụm công nghiệp Na Dương 2 có nhu cầu thu hồi khoáng sản ở khu vực thi công các hạng mục công trình của dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đề cung cấp cho các dự án Cụm công nghiệp Na Dương 1, 3 làm đất đắp theo quy định tại điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 75 Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024, phải lập hồ sơ đề nghị xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản theo quy định tại khoản 1 Điều 98 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản, nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến tại cổng dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử (<https://dichvucong.langson.gov.vn/>) để được xem xét, hồ sơ gồm:

(1) Bản chính:

- Bản đăng ký thu hồi khoáng sản (theo Mẫu số 02 của Phụ lục III ban

¹ Địa chỉ:

- Công ty Cổ phần HT Việt Trung: số nhà 26, đường Trần Hưng Đạo, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.

- Công ty cổ phần thép Việt Úc: Nhà điều hành, lô đất HCDV4, Cụm công nghiệp Nội Hoàng, phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

hành kèm theo Thông tư số 36/2025/TT-BNMT ngày 02/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về khai thác khoáng sản, khai thác tận thu và thu hồi khoáng sản);

- Báo cáo vị trí, khối lượng, chủng loại, thời gian thực hiện thu hồi khoáng sản (theo Mẫu số 04 của Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 36/2025/TT-BNMT ngày 02/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về khai thác khoáng sản, khai thác tận thu và thu hồi khoáng sản);

- Bản vẽ ranh giới khu vực đăng ký thu hồi khoáng sản (nội dung bản vẽ thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 20 và mẫu số 35 của Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 36/2025/TT-BNMT ngày 02/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về khai thác khoáng sản, khai thác tận thu và thu hồi khoáng sản).

(2) Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư (kèm theo quyết định phê duyệt) triển khai tại khu vực đăng ký thu hồi khoáng sản đối với các trường hợp quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 75 của Luật Địa chất và khoáng sản (bản sao y).

2. Trình tự, thủ tục cấp giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản

a) Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày có phiếu tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hoàn thành việc kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị thu hồi khoáng sản và kiểm tra tại thực địa;

b) Trong thời hạn không quá 25 ngày, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải hoàn thành việc thẩm định về khối lượng khoáng sản thu hồi, phương pháp thu hồi, kế hoạch thu hồi và xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

Trường hợp thu hồi khoáng sản nhóm I, nhóm II trong diện tích thực hiện dự án đầu tư khai thác khoáng sản (nằm ngoài diện tích khu vực khai thác) thuộc thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lấy ý kiến Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Thời gian lấy ý kiến không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

c) Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành các công việc quy định tại điểm b khoản này, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hoàn chỉnh và trình hồ sơ cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản;

d) Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xem xét, ký giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản. Trường hợp không cấp giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

đ) Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định, thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã để phối hợp quản lý, giám sát thực hiện. Tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản lần đầu trước khi nhận giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản;

e) Trường hợp hồ sơ phải bổ sung, hoàn thiện, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản bổ sung, hoàn thiện. Thời gian tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định.

3. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân thu hồi khoáng sản

a) Tổ chức, cá nhân thu hồi khoáng sản có quyền sau đây:

- Thu hồi khoáng sản theo giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Cất giữ, vận chuyển, tiêu thụ, xuất khẩu và các quyền sở hữu khác đối với khoáng sản đã thu hồi theo quy định của pháp luật;
- Quyền khác theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức, cá nhân thu hồi khoáng sản có nghĩa vụ sau đây:

- Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 98 của Luật này;
- Thực hiện các quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;
- Báo cáo kết quả hoạt động thu hồi khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo;
- Bồi thường thiệt hại do hoạt động thu hồi khoáng sản gây ra;
- Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Như vậy theo quy định nêu trên, Nhà đầu tư của dự án Cụm công nghiệp Na Dương 2 sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh cấp giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản có quyền “*Cất giữ, vận chuyển, tiêu thụ, xuất khẩu và các quyền sở hữu khác đối với khoáng sản đã thu hồi theo quy định của pháp luật*”; và có quyền cung cấp cho công trình, dự án khác theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 75 Luật Địa chất và Khoáng sản. Sau khi hồ sơ được Nhà đầu tư gửi vào dịch vụ công trực tuyến, Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ tiến hành thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh cấp Giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản (nếu đủ điều kiện) và trình UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp theo hồ sơ dự án.

Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn để Nhà đầu tư biết, nghiên cứu thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (đề B/c);
- Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Công thương;
- UBND xã Na Dương;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng quản lý đất đai;
- Văn phòng Sở;
- Văn phòng đăng ký đất đai (đăng website);
- Lưu: VT, MTKS (HNA).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Triệu Đức Minh